

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-PT

Ngày: 13-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Đặng Ngọc Bình

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý Số 07/2023/TLPT-HS ngày 10/01/2023 đối với bị cáo Bùi Hoàng D; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Bùi Hoàng D**, sinh năm: 1989, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 121/2B LSPT, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: thợ sơn nước; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông: Bùi Tường M, sinh năm: 1960 và bà: Nguyễn Thị Nguyệt Ng, sinh năm: 1960; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 159/2009/HSPT ngày 27/11/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt Bùi Hoàng D 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, đã chấp hành xong bản án vào năm 2010.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2016/HSST ngày 15/7/2016, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Bùi Hoàng D 36 (ba mươi

sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hoàng D là đối tượng sử dụng ma túy đá, quá trình sử dụng ma túy D nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Vào ngày 15/9/2021, D đi một mình xuống khu vực Đạ Đờn, Lâm Hà, Lâm Đồng để gặp và mua 3.000.000 đồng tiền ma túy đá của đối tượng tên Cảnh (không rõ nhân thân lai lịch), sau khi mua được ma túy của Cảnh, D mang về nhà tại địa chỉ 121/2B LSPT, Phường 6 - Đà Lạt - Lâm Đồng. Tại đây, D chia nhỏ số ma túy đá vừa mua của Cảnh ra, cất ở nhiều nơi khác nhau trong khuôn viên nhà D nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 12h ngày 22/9/2021, Hồ Quốc V cùng với Ngô Quang Thanh S (bạn bè với nhau) bàn bạc mua ma túy về sử dụng, nhưng do không có tiền nên Sang đã đưa cho Việt 01 điện thoại di động hiệu Oppo để Việt cầm cố mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Việt liên lạc với D hỏi cầm cố chiếc điện thoại Oppo cho D lấy 500.000 đồng tiền ma túy thì D đồng ý nên Sang và Việt đi tới nhà D rồi Việt đưa chiếc điện thoại di động của Sang cho D rồi lấy gói ma túy đi về. Sau khi mua được ma túy, trên đường về Việt làm rơi gói ma túy nên Sang và Việt tiếp tục bàn nhau đi mượn tiền để chuộc lại điện thoại của Sang và mua thêm ma túy để sử dụng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Sang và Việt góp được 900.000 đồng nên Việt gọi điện cho D để chuộc lại chiếc điện thoại và mua thêm 400.000 đồng tiền ma túy thì D đồng ý rồi hẹn Việt tới nhà của D để giao dịch. Khi Việt chở Sang qua nhà D thì Việt bận nghe điện thoại nên đưa 900.000 đồng để Sang gặp D mua ma túy và chuộc lại điện thoại. Khi Sang vừa đi tới nhà của D thì bị Phòng cảnh sát ma túy Công an tỉnh Lâm Đồng bắt giữ, tại chỗ Sang khai nhận đang đi tới gặp D để mua ma túy và chuộc lại điện thoại. Ngay khi bắt giữ được Sang thì Bùi Hoàng D từ trong nhà đi ra, trên tay cầm 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo của Sang, phía sau ốp lưng điện thoại có 01 đoạn ống nhựa chứa tinh thể màu trắng, khi thấy Công an bắt Sang thì D vứt chiếc điện thoại và bỏ chạy nhưng bị lực lượng Công an khống chế bắt giữ, đồng thời Cơ quan Công an cũng bắt giữ được Việt khi đang đứng chờ Sang (BL: 77-102; 105-173).

Tang vật thu giữ:

Thu giữ tại vị trí trong hộp đựng kính để trên bàn trong phòng ngủ của D có 01 (một) gói nilon được hàn kín, kích thước khoảng 4cm x 7cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá và 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu có kích thước 1cm x 2cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá;

- Thu giữ tại vị trí bồn rửa chén ở ngoài sân nhà của D 01 (một) gói nilon được hàn kín, kích thước khoảng 4cm x 7cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá;

- Thu giữ trong ốp lưng của chiếc điện thoại di động hiệu Oppo mà D vứt lại khi thấy Công an có 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu có kích thước 1cm x 3cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh bên trong gắn sim số 0362.570.602; 01 điện thoại di động hiệu iphone 6s màu bạc có gắn sim số 0914.469.220;

- 01 cân điện tử màu đen hiệu AMOUT; 01 bình thủy tinh để sử dụng ma túy đá có gắn nỏ; 01 chiếc hộp nhựa dạng nắp đóng mở kích thước khoảng 05cmx10cm màu đen có sọc ca rô

- Số tiền 900.000 đồng (gồm: 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng) (BL: 82-88)

Kết luận giám định số 1286/GĐ-PC09 ngày 27/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Phong bì 01: Mẫu tinh thể (ký hiệu M1) đựng trong một gói nilon (thu giữ tại vị trí bồn rửa chén ở ngoài sân nhà của D) tại được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,2685g (hai phẩy hai sáu tám năm gam), loại Methamphetamine.

- Phong bì 02: Mẫu tinh thể (ký hiệu M2) đựng trong một gói nilon (thu giữ tại vị trí trong hộp đựng kính để trên bàn trong phòng ngủ của D) và một đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,2126g (hai phẩy hai một hai sáu gam), loại Methamphetamine.

- Phong bì 03: Mẫu tinh thể (ký hiệu M3) đựng trong một đoạn ống nhựa (trong ốp lưng của chiếc điện thoại di động hiệu Oppo) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2642g (không phẩy hai sáu bốn hai gam), loại Methamphetamine (BL: 56-57).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 162/CT-VKS ngày 28/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Bùi Hoàng D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Ngô Quang Thanh S và Hồ Quốc V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; các bị cáo Ngô Quang Thanh S và Hồ Quốc V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38, 51 của BLHS 2015, xử phạt bị cáo Bùi Hoàng D 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2021.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38; 58 của BLHS 2015, xử phạt bị cáo Ngô Quang Thanh S 15 (mười lăm) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 của BLHS 2015, buộc bị cáo Ngô Quang Thanh S phải chấp hành hình phạt 06 (sáu) tháng tù đối với Bản án số 249/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt.

Áp dụng Điều 56 của BLHS 2015, tổng hợp với Bản án số 249/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, buộc bị cáo Ngô Quang Thanh S phải chấp hành chung cho 02 bản án là 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2022, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 22/9/2021 đến 01/10/2021.

1.3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38; 58 của BLHS 2015, xử phạt bị cáo Hồ Quốc V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2021, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 22/9/2021 đến 01/10/2021.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 06/12/2022, bị cáo Bùi Hoàng D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án hình sự sơ thẩm của Toà án

nhân dân thành phố Đà Lạt đã tuyên xử đối với bị cáo, đồng thời, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (*sau đây viết là HĐXX*) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Bùi Hoàng D là đối tượng sử dụng ma túy đá, bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Vào ngày 15/9/2021, D đi một mình xuống khu vực Đa Đồn, Lâm Hà, Lâm Đồng mua 3.000.000 đồng tiền ma túy đá của đối tượng tên Cảnh (không rõ nhân thân lai lịch), sau đó mang về nhà tại địa chỉ 121/2B LSPT, Phường 6 - Đà Lạt - Lâm Đồng dùng cân điện tử chia nhỏ số ma túy đá vừa mua, cất ở nhiều nơi khác nhau trong khuôn viên nhà nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 12h ngày 22/9/2021, Hồ Quốc V cùng với Ngô Quang Thanh S liên lạc với D cầm cố chiếc điện thoại Oppo cho D để mua của D 500.000 đồng ma túy, Việt đưa chiếc điện thoại di động của Sang cho D rồi lấy gói ma túy đi về. Sau khi mua được ma túy, trên đường về Việt làm rơi gói ma túy nên Sang và Việt tiếp tục bàn nhau đi mượn tiền để chuộc lại điện thoại của Sang và mua thêm ma túy để sử dụng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Sang và Việt góp được 900.000 đồng nên Việt gọi điện cho D để chuộc lại chiếc điện thoại và mua thêm 400.000 đồng tiền ma túy thì D đồng ý rồi hẹn Việt tới nhà của D để giao dịch. Khi Sang vừa đi tới nhà của D thì bị Phòng cảnh sát ma túy Công an tỉnh Lâm Đồng bắt giữ. Lúc này Bùi Hoàng D từ trong nhà đi ra, trên tay cầm 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo của Sang, phía sau ốp lưng điện thoại có 01 đoạn ống nhựa chứa tinh thể màu trắng, khi thấy Công an bắt Sang thì D vứt chiếc điện thoại và bỏ chạy nhưng bị lực lượng Công an khống chế bắt giữ, đồng thời Cơ quan Công an cũng bắt giữ được Việt khi đang đứng chờ Sang.

Kết luận giám định số 1286/GĐ-PC09 ngày 27/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể ký hiệu M1, M2, M3 gửi giám định là Methamphetamine có tổng khối lượng 4,7456 gam.

[3] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Hoàng D xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX thấy rằng, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 10 năm 06 tháng tù, mức hình phạt bản án sơ thẩm tuyên xử đối với bị cáo là phù hợp, bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị của Viện kiểm sát là căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Hoàng D, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38, 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Hoàng D 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2021.

3. **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời

hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Đà Lạt (02);
- VKSND thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS CA thành phố Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Nhà tạm giữ Đà Lạt; Bị cáo (02);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng